

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 956 /TCT-TNCN  
V/v điều kiện ưu đãi thuế  
TNCN đối với chuyên gia  
nước ngoài thực hiện chương  
trình, dự án ODA tại Việt Nam.

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2011

Kính gửi: Văn phòng luật sư Thiện Tâm

Trả lời công văn số 02/CV.2011 ngày 01/03/2011 của Văn phòng luật sư Thiện Tâm đề nghị giải quyết hoàn số thuế TNCN đã nộp cho Bà Birgit Schauer từ tháng 3/2008 đến tháng 12/2009 theo quy định về chuyên gia nước ngoài được miễn thuế TNCN do thực hiện chương trình, dự án ODA tại Việt Nam, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điều 2 Quy chế chuyên gia nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 211/1998/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ quy định:

“Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.”

- Tại Điều 5 Quy chế chuyên gia nước ngoài nêu trên quy định:

“Điều 5. ...

2. Bên nước ngoài bao gồm Chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức liên Chính phủ có hoạt động tài trợ cho chương trình, dự án ODA ở Việt Nam.

3. Bên Việt Nam bao gồm các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam thực hiện chức năng Nhà nước về quản lý, điều hành và thực hiện các chương trình, dự án ODA ở Việt Nam.

...

6. Chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án ODA (sau đây gọi tắt là chuyên gia) là người có quốc tịch nước ngoài được Bên nước ngoài cử vào Việt Nam để nghiên cứu xây dựng, thẩm định hay thực hiện chương trình, dự án ODA theo quy định hay thoả thuận trong các Điều ước quốc tế về ODA đã ký kết giữa Bên Việt Nam với Bên nước ngoài hoặc được Bên Việt Nam chỉ định mời hoặc thuê vào Việt Nam để thực hiện chương trình, dự án ODA.

...”

- Tại điểm 2, Điều 7 Quy chế chuyên gia nước ngoài nêu trên quy định:

“Miễn trừ thuế thu nhập: Trong thời gian công tác tại Việt Nam, chuyên gia và người thân được miễn thuế thu nhập đối với tiền lương và thu nhập khác của họ từ việc thực hiện chương trình, dự án ODA ở Việt nam”

- Tại điểm 2, mục II Thông tư số 02/2000/TT-BKH ngày 12/01/2000 hướng dẫn thực hiện Quy chế chuyên gia nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 211/1998/QĐ-TTg ngày 31/10/1998 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn:

“Thủ tục xác nhận chương trình, dự án ODA:

Bộ kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào yêu cầu của các Bên hữu quan, tiến hành thẩm định và xác nhận chương trình, dự án ODA và các hoạt động có sử dụng chuyên gia nước ngoài.

...”

- Tại điểm 3, mục II Thông tư số 52/2000/TT-BTC ngày 5/6/2000 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện miễn thuế, lệ phí đối với chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển phát triển chính thức (ODA) hướng dẫn:

“ 3. Đối với thu nhập từ việc thực hiện chương trình, dự án tại Việt Nam: Chuyên gia nước ngoài xuất trình với cơ quan Thuế địa phương nơi đặt trụ sở của cơ quan thực hiện dự án hồ sơ để được miễn thuế thu nhập cá nhân bao gồm:

- Công văn của cơ quan chủ quản dự án, đề nghị không thu thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ việc thực hiện, chương trình dự án ODA của Chuyên gia nước ngoài;

- Xác nhận của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là Chuyên gia nước ngoài tham gia thực hiện chương trình, dự án ODA, trong đó: nêu rõ tên, quốc tịch, số hộ chiếu, thời hạn làm việc tại Việt nam, số thu nhập nhận được, danh sách người thân đi kèm ... (bản sao có đóng dấu của cơ quan chủ quản dự án);

- Các tài liệu liên quan đến thu nhập không phải nộp thuế của Chuyên gia nước ngoài.

Cơ quan thuế thực hiện không thu thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ việc thực hiện chương trình, dự án tại Việt nam của Chuyên gia nước ngoài và cấp giấy xác nhận miễn thuế thu nhập cá nhân cho chuyên gia nước ngoài (theo mẫu đính kèm Thông tư này)”

Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên thì chuyên gia nước ngoài phải xuất trình với cơ quan thuế hồ sơ để được miễn thuế TNCN và cơ quan thuế sẽ cấp giấy xác nhận miễn thuế TNCN cho chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình dự án ODA.

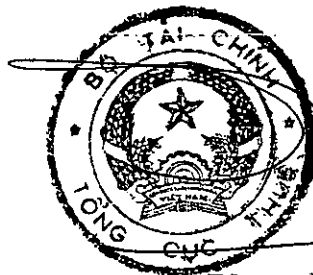
Theo báo cáo của Cục Thuế Thành phố Hà Nội, Bà Birgit Schauer chưa đăng ký mã số thuế TNCN và chưa xuất trình đầy đủ hồ sơ được miễn thuế theo quy định nên cục thuế chưa có cơ sở để xét hoàn số thuế đã nộp.

Tổng cục Thuế trả lời đề Văn phòng luật sư Thiện Tâm được biết. / *Quang*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế TP. Hà Nội
- Vụ PC-TCT (2b);
- Lưu: VT, TCT (VT, TNCN).4

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



*Phạm Duy Khương*  
**Phạm Duy Khương**